

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ
VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Số: 323/TCKT-VIMCC

V/v: Công bố thông tin

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp – Vinacomin
2. Mã chứng khoán: TVM
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: (04)38544252 Fax: (04) 38543164
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phùng Đức Trường – Kế toán trưởng
6. Nội dung thông tin công bố:
 - Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/04/2020
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/04/2020
7. Nội dung chi tiết được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ:
<http://vimcc.vn/>
8. Công ty xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
KẾ TOÁN TRƯỞNG



M.S.D.N.: 05002376
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ
VÀ CÔNG NGHIỆP
VINACOMIN
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

Phùng Đức Trường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Công ty, số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Tham dự Đại hội gồm có:

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty;
2. Ông Lê Văn Duẩn Chức vụ: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty;
3. Ông Lê Việt Phương Chức vụ: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty;
4. Bà Trần Thị Minh Thu Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát Công ty;
5. Ông Nguyễn Công Tân Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty;
6. Bà Phạm Thị Việt Nga Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty;
7. Các Ông/Bà gồm 19 cổ đông sở hữu và được uỷ quyền bằng 1.890.935 cổ phần đại diện cho 2.400.000 cổ phần chiếm 78,79% cổ phần có quyền biểu quyết (Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này);
8. Các Ông: Nguyễn Việt Cường, Đào Ngọc Hiệp - Phó Giám đốc Công ty; Phùng Đức Trường - Kế toán trưởng Công ty.

Đại hội đã diễn ra theo trình tự và bao gồm những nội dung sau đây:

Thực hiện các thủ tục tiến hành đại hội.

- Ông Phạm Văn Triển - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do; Giới thiệu đại biểu dự Đại hội; Báo cáo Quy chế đại hội; Giới thiệu Chủ tọa: Ông Nguyễn Trọng Hùng Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tọa Đại hội đề cử thêm chủ tọa Đại hội là Ông Lê Văn Duẩn – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tọa Đại hội đề cử Ông Phạm Văn Triển - Người phụ trách quản trị Công ty làm thư ký Đại hội; Thông qua chương trình Đại hội.

Sau khi thực hiện các thủ tục tiến hành Đại hội, Chủ tọa Đại hội đã điều hành các vấn đề sau đây:

I. Ông Lê Văn Duẩn, trình bày:

1. Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

**Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019
(Công ty Mẹ)**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Vốn Điều lệ	Tr.đ	24.000	24.000	100,0
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	169.080	184.005	108,8
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo QĐ	14.307	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.009	2.035	201,7
5	Cổ tức phân phối	%	≥ 4	3	75,0
6	Lao động bình quân	Người	329	292	88,8
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	8,951	8,752	97,7
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	250	240	96,0

**Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2020
(Công ty Mẹ)**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	172.000	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo QĐ	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.100	
5	Cổ tức phân phối	%	≥ 4	
6	Lao động bình quân	Người	297	
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ	9,393	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	490	

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2019.

II. Ông Phùng Đức Trưởng, trình bày:

1. Báo cáo công khai tài chính năm 2019.

2. Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2019 và dự kiến mức cổ tức năm 2020.

2.1. Mức cổ tức năm 2019: 3%.

2.2. Mức cổ tức năm 2020: ≥ 4%.

3. Báo cáo mức chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2019:

Mức chi trả tiền lương, tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty hàng tháng năm 2019 như sau:

TT	Chức danh	Cách tính	Thành tiền (đồng/người.năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	$18\% \times 27.000.000$	58.320.000	
2	Thành viên HĐQT	$18\% \times 23.000.000$	49.680.000	
3	Thành viên BKS, Người PTQT Công ty	$18\% \times 21.000.000$	45.360.000	

4. Báo cáo mức chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2019.

Mức chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên/Chức danh	Số tháng LV	Tổng số	Trong đó	
				Lương quản lý	Lương công trình
	Tổng số		1.693.200.000	1.501.200.000	192.000.000
1	Lê Văn Duẩn – GD	12	340.800.000	280.800.000	60.000.000
2	Nguyễn Việt Cường – PGĐ	12	296.400.000	248.400.000	48.000.000
3	Lê Việt Phương – PGĐ	12	296.400.000	248.400.000	48.000.000
4	Đào Ngọc Hiệp – PGĐ	12	284.400.000	248.400.000	36.000.000
5	Phùng Đức Trường – KTTTr	12	226.800.000	226.800.000	
6	Trần Thị Minh Thu – TBKS	12	248.400.000	248.400.000	

5. Báo cáo phương án chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020 như sau:

5.1. Thù lao:

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	$27.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng	58.255.200
2	Thành viên HĐQT	$23.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 2 người	99.249.600
3	Thành viên BKS	$21.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 2 người	90.619.200
4	Người PTQT Công ty	$21.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 1 người	45.309.600
	Tổng cộng		293.433.600

6.2. Tiền lương:

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
1	Giám đốc	26.000.000 x 0,899 x 12 tháng	280.488.000
2	Phó giám đốc	23.000.000 x 0,899 x 12 tháng x 3 người	744.372.000
3	Trưởng ban KS	23.000.000 x 0,899 x 12 tháng	248.124.000
4	Kế toán trưởng	21.000.000 x 0,899 x 12 tháng	226.548.000
	Tổng cộng	1499532	1.499.532.000

Chi phí trên được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm tài chính 2020 của Công ty. Khi có các qui định về tiền lương thay đổi thì uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức chi trả cho phù hợp.

III. Bà Trần Thị Minh Thu, trình bày:

1. Ban kiểm soát Báo cáo về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019.
2. Ban kiểm soát Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành năm 2019.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

IV. Ông Lê Văn Duẩn, trình bày:

1. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty và Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc thay đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.
2. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 sau khi được Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam thông qua. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.
3. Báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020 đã được Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông qua tại Văn bản số 4348/TKV-TCNS ngày 27/8/2019 về việc tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp giai đoạn 2017 – 2020. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.
4. Báo cáo về việc thực hiện uỷ quyền của Đại hội cho HĐQT: Năm 2019 Hội đồng quản trị Công ty không thực hiện giao dịch nào liên quan đến việc uỷ quyền của Đại hội cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

5. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. Nếu được, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

V. Các ý kiến phát biểu của các Đại biểu và trả lời của Chủ tọa Đại hội.

- Đề nghị xem xét bổ sung ngành nghề kinh doanh: Xây lắp điện.

VI. Chủ tọa Đại hội tiếp thu ý kiến các đại biểu và xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các vấn đề đã thảo luận.

VII. Ông Phạm Văn Triển Thư ký Đại hội thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

VIII. Chủ tọa Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

**Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019
(Công ty Mẹ)**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Vốn Điều lệ	Tr.đ	24.000	24.000	100,0
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	169.080	184.005	108,8
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo QĐ	14.307	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.009	2.035	201,7
5	Cổ tức phân phối	%	≥ 4	3	75,0
6	Lao động bình quân	Người	329	292	88,8
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	8,951	8,752	97,7
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	250	240	96,0

**Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2020
(Công ty Mẹ)**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	172.000	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo QĐ	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.100	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Ghi chú
5	Cổ tức phân phối	%	≥ 4	
6	Lao động bình quân	Người	297	
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ	9,393	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	490	

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho kịp thời và phù hợp. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo của BKS về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019, về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty năm 2019.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2019; mức cổ tức năm 2019 và dự kiến mức cổ tức năm 2020.

4.1. Mức cổ tức năm 2019: 3%.

4.2. Mức trả cổ tức năm 2020: ≥ 4%.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

5. Lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

6. Thông qua việc trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người quản trị Công ty và tiền lương của Người quản lý Công ty năm 2019.

Việc trả tiền phụ cấp cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty và tiền lương của Người quản lý Công ty được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2019. Năm 2019 mức chi trả như sau:

6.1. Thù lao:

TT	Chức danh	Cách tính	Thành tiền (đồng/người.năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	$18\% \times 27.000.000$	58.320.000	
2	Thành viên HĐQT	$18\% \times 23.000.000$	49.680.000	
3	Thành viên BKS, Người PTQT Công ty	$18\% \times 21.000.000$	45.360.000	

6.2. Tiền lương:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên/Chức danh	Số tháng LV	Tổng số	Trong đó	
				Lương quản lý	Lương công trình
	Tổng số		1.693.200.000	1.501.200.000	192.000.000
1	Lê Văn Duẩn – GĐ	12	340.800.000	280.800.000	60.000.000
2	Nguyễn Việt Cường – PGĐ	12	296.400.000	248.400.000	48.000.000
3	Lê Việt Phương – PGĐ	12	296.400.000	248.400.000	48.000.000
4	Đào Ngọc Hiệp – PGĐ	12	284.400.000	248.400.000	36.000.000
5	Phùng Đức Trường – KTTTr	12	226.800.000	226.800.000	
6	Trần Thị Minh Thu – TBKS	12	248.400.000	248.400.000	

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

7. Thông qua phương án chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty và tiền lương của Người quản trị Công ty năm 2020.

7.1. Thù lao:

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	$27.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng	58.255.200
2	Thành viên HĐQT	$23.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 2 người	99.249.600

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
3	Thành viên BKS	21.000.000 x 20% x 0,899 x 12 tháng x 2 người	90.619.200
4	Thư ký	21.000.000 x 20% x 0,899 x 12 tháng x 1 người	45.309.600
	Tổng cộng		293.433.600

7.2. Tiền lương:

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
1	Giám đốc	26.000.000 x 0,899 x 12 tháng	280.488.000
2	Phó giám đốc	23.000.000 x 0,899 x 12 tháng x 3 người	744.372.000
3	Trưởng ban KS	23.000.000 x 0,899 x 12 tháng	248.124.000
4	Kế toán trưởng	21.000.000 x 0,899 x 12 tháng	226.548.000
	Tổng cộng		1.499.532.000

Chi phí trên được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm tài chính 2020 của Công ty. Khi có các qui định về tiền lương thay đổi thì uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức chi trả cho phù hợp.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

8. Thông qua báo cáo thay đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty như chi tiết kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

9. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

9.1. Phê duyệt Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 sau khi được Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam thông qua. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

9.2. Tổ chức thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020 theo đề án được Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông qua tại Văn bản số 4348/TKV-TCNS ngày 27/8/2019 về việc tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp giai đoạn 2017 – 2020. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

9.3. Thực hiện việc thay đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

9.4. Quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt: 100%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết không thông qua đạt: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0%/ Tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội bế mạc vào hồi 12 giờ ngày 27 tháng 4 năm 2020.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội và được lưu tại Công ty./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phạm Văn Triển

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Nguyễn Trọng Hùng



Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin ngày 27 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019
(Công ty Mẹ)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Vốn Điều lệ	Tr.đ	24.000	24.000	100,0
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	169.080	184.005	108,8
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo QĐ	14.307	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.009	2.035	201,7
5	Cổ tức phân phối	%	≥ 4	3	75,0
6	Lao động bình quân	Người	329	292	88,8
7	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	8,951	8,752	97,7
8	Đầu tư XD CB	Tr.đ	250	240	96,0

**Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2020
(Công ty Mẹ)**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch PHKD	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	172.000	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo QĐ	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.100	
5	Cổ tức phân phối	%	≥ 4	
6	Lao động bình quân	Người	297	
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ	9,393	
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	490	

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho kịp thời và phù hợp. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo công khai tài chính năm 2019.

Điều 3. Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2019 và dự kiến mức cổ tức năm 2020:

3.1. Mức cổ tức năm 2019: 3%.

3.2. Mức cổ tức năm 2020: ≥ 4%.

Điều 4. Thông qua Báo cáo chi trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2019:

ĐHĐCĐ phê duyệt mức chi trả tiền lương, tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty hằng tháng năm 2019 như sau:

TT	Chức danh	Cách tính	Thành tiền (đồng/người.năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	18% x 27.000.000	58.320.000	
2	Thành viên HĐQT	18% x 23.000.000	49.680.000	
3	Thành viên BKS, Người PTQT Công ty	18% x 21.000.000	45.360.000	

Điều 5. Thông qua Báo cáo chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2019.

ĐHĐCĐ phê duyệt mức chi trả tiền lương Người quản lý Công ty năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên/Chức danh	Số tháng LV	Tổng số	Trong đó	
				Lương quản lý	Lương công trình
	Tổng số		1.693.200.000	1.501.200.000	192.000.000
1	Lê Văn Duẩn – GD	12	340.800.000	280.800.000	60.000.000
2	Nguyễn Việt Cường – PGĐ	12	296.400.000	248.400.000	48.000.000
3	Lê Việt Phương – PGĐ	12	296.400.000	248.400.000	48.000.000
4	Đào Ngọc Hiệp – PGĐ	12	284.400.000	248.400.000	36.000.000
5	Phùng Đức Trường – KTr	12	226.800.000	226.800.000	
6	Trần Thị Minh Thu – TBKS	12	248.400.000	248.400.000	

Điều 6. Thông qua phương án trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và tiền lương Người quản lý Công ty năm 2020 như sau:

6.1. Thù lao

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	$27.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng	58.255.200
2	Thành viên HĐQT	$23.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 2 người	99.249.600
3	Thành viên BKS	$21.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 2 người	90.619.200
4	Thư ký	$21.000.000 \times 20\% \times 0,899 \times 12$ tháng x 1 người	45.309.600
	Tổng cộng		293.433.600

6.2. Tiền lương

STT	Nội dung	Cách tính	Thành tiền (đồng)
1	Giám đốc	$26.000.000 \times 0,899 \times 12$ tháng	280.488.000
2	Phó giám đốc	$23.000.000 \times 0,899 \times 12$ tháng x 3 người	744.372.000
3	Trưởng ban KS	$23.000.000 \times 0,899 \times 12$ tháng	248.124.000
4	Kế toán trưởng	$21.000.000 \times 0,899 \times 12$ tháng	226.548.000
	Tổng cộng		1.499.532.000

Chi phí trên được hạch toán vào chi phí kinh doanh năm tài chính 2020 của Công ty. Khi có các quy định về tiền lương thay đổi thì uỷ quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức chi trả cho phù hợp.

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019.

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

DHĐCĐ đã thông qua việc chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính 2020.

Điều 9. Thông qua về việc thay đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Điều 10. Thông qua việc:

10.1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 sau khi được Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông qua. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

10.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin giai đoạn 2017 - 2020 theo đề án được Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông qua tại Văn bản số 4348/TKV-TCNS ngày 27/8/2019 về việc tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp giai đoạn 2017 - 2020. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

10.3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc thay đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

10.4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện tại Đại hội kế tiếp.

Nghị quyết này đã được 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp thông qua, công bố và thống nhất trước toàn thể cổ đông vào lúc 12h00 ngày 27 tháng 4 năm 2020.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Xem trên trang Website Công ty);
- UBCKNN, TT LKCK, Sở GDCK Hà Nội;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- KTTTr (04 bản, đề CBTT);
- Phòng TCKT, KH, HCNS Công ty;
- Lưu: VT, HCNS, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Trọng Hùng

Số: **4348**/TKV-TCNS

Về việc tái cơ cấu mô hình tổ chức, định biên lao động Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp giai đoạn 2017-2020

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Người đại diện phần vốn của TKV
tại Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) nhận được Văn bản số 508/VIMCC-HCNS ngày 17/7/2019 của Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin về việc sắp xếp lao động theo mô hình tổ chức, định biên lao động đã được TKV hướng dẫn;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2019/NQ-HĐTV ngày 19/8/2019 của Hội đồng thành viên TKV, TKV có ý kiến như sau:

1. Việc xã hội hóa bộ phận bảo vệ:

Đồng ý để Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin thực hiện xã hội hóa bộ phận bảo vệ của cơ quan Công ty trong giai đoạn 2020-2021.

2. Việc hợp nhất Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và Xây dựng với Xí nghiệp Thương mại và Chuyển giao công nghệ:

Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin có trách nhiệm tiếp tục thực hiện hợp nhất Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và Xây dựng với Xí nghiệp Thương mại và Chuyển giao công nghệ trong năm 2020 theo đúng chủ trương của Hội đồng thành viên TKV (thực hiện giai đoạn 2018-2020). Trước mắt, Công ty cần khẩn trương triển khai các thủ tục cần thiết để chuẩn bị cho việc hợp nhất 02 đơn vị vào năm 2020 (xử lý tài chính, sắp xếp lao động, nghiên cứu xây dựng phương án hợp nhất,...).

3. Việc tái cơ cấu Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí:

a) Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin tiếp tục thực hiện mua lại toàn bộ phần vốn góp của các cổ đông khác tại Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí, chuyển đơn vị này thành Chi nhánh của Công ty mẹ, sau đó tái cơ cấu với Xí nghiệp thiết kế than Hòn Gai (thông qua hình thức hợp nhất hoặc sáp nhập) để thu gọn đầu mối.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin nghiên cứu xây dựng phương án cụ thể (đảm bảo tính khả thi) báo cáo TKV.

4. Việc thoái vốn tại Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn:

Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin tiếp tục khẩn trương triển khai thực hiện việc thoái vốn tại Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ Lương Sơn, đảm bảo thu hồi vốn góp theo quy định, thời gian hoàn thành trong năm 2019.

5. Về định biên lao động Công ty:

Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu lao động theo các nội dung đã được TKV hướng dẫn tại Văn bản số 6198/TKV-TCNS ngày 27/12/2017 của TKV. Đồng thời, khuyến khích Công ty sắp xếp, bố trí cơ cấu tổ chức và định biên lao động thấp hơn định biên hướng dẫn tại Văn bản số 6198/TKV-TCNS trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và giải quyết đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo quy định pháp luật.

TKV thông báo đề Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV TKV (e-copy);
- Ban Kiểm soát TKV (e-copy);
- PTGD: Lê Quang Dũng, Khuất Mạnh Thắng (e-copy);
- Các Ban: KTTC, TP (e-copy);
- Lưu VP, TCNS.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Thanh Hải